TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 11-01-2022
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lưu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nhị

Ông Bùi Mạnh Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hường, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 191/2021/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2021 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hồng T, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp 4, xã M, huyện T, tỉnh L (bà T có mặt)

Bị đơn: Ông Dương Thanh H, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp 4, xã M, huyện T, tỉnh L (ông H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12-10-2021 và tại phiên toà, nguyên đơn bà Phạm Thị Hồng T trình bày:

Bà T và bị đơn là ông Dương Thanh H tự tìm hiểu và được gia đình hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới vào năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Long An theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17/KH ngày 07-04-2003. Bà T và ông H sống không có hạnh phúc, nguyên nhân là do bà T và ông H không hiểu và không cùng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau. Bà T và ông H ly thân từ tháng 8/2020 đến nay, trong thời gian ly thân bà T và ông H không sắp xếp để vợ chồng hàn gắn. Bà T xét thấy vợ chồng không còn yêu thương nhau, mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng, cuộc sống không hạnh phúc nên bà T yêu cầu ly hôn với ông H.

Về nuôi con chung: bà T và ông H có 01 con chung tên Dương Hải Đ, sinh ngày 19-11-2002. Ly hôn con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Dương Thanh H đã được Tòa án giao Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, theo lời trình bày của các bên và tài liệu đã thu thập được xác định:

[1] Tranh chấp giữa bà Phạm Thị Hồng T với ông Dương Thanh H là tranh chấp về ly hôn. Căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông Dương Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông Dương Thanh H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Hồng T với ông Dương Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Long An theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17/KH ngày 07-04-2003 là hôn nhân hợp pháp. Do mâu thuẫn giữa bà T và ông H ngày càng nghiêm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên bà T khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông H. Sau khi thụ lý đơn khởi kiện của bà T, Tòa án đã thông báo cho ông H biết và mở phiên hòa giải nhiều lần nhằm để tạo điều kiện cho ông H và bà T giải quyết những bất đồng, hàn gắn lại tình cảm vợ chồng nhưng ông H không tham gia. Tại phiên tòa bà T kiên quyết xin ly hôn với ông H. Xét hôn nhân giữa bà T và ông H lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà T đối với ông H.

[3] Về nuôi con chung: bà T và ông H có 01 con chung tên Dương Hải Đ, sinh ngày 19-11-2002. Ly hôn con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: bà Phạm Thị Hồng T là nguyên đơn nên phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Phạm Thị Hồng T đối với ông Dương Thanh H

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Hồng T được ly hôn với ông Dương Thanh H.

Về nuôi con chung: có một con chung tên Dương Hải Đ, sinh ngày 19-11-2002. Ly hôn con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Hồng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bà Phạm Thị Hồng T phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0002038 ngày 02-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Long An; Bà Phạm Thị Hồng T đã nộp đủ án phí. Ông Dương Thanh H không chịu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, bà Phạm Thị Hồng T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Dương Thanh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã M, h. Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lưu Thủy